

Bản án số: 136/2026/HSST
Ngày 22/4/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Duy Trí
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Ngọc và bà Trương Thị Thái.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Vũ Thị Hằng – Thư ký Toà án;
- *Đại diện VKSND khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Anh Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 22/4/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2026/HSST ngày 27/03/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2026/HSST ngày 06/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình P**, sinh năm: 2005, tại Hà Nội; tên gọi khác: Không. giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện tại: Thôn Q, xã T, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần Đình Đ (sinh năm: 1977) và con bà Đặng Thị X (sinh năm: 1979); vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2026, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Bá T, sinh năm: 1976, HKTT: Thôn B, xã T, thành phố Hà Nội (Liên quan xe máy)
2. Nguyễn Đắc T1, sinh năm: 2007, trú tại: Thôn Đ, xã T, thành phố Hà Nội. (Liên quan điện thoại)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/01/2026, Tổ công tác Công an xã C, thành phố Hà Nội phối hợp với Đội CSGT số 8 – Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã C. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ công tác phát hiện tại khu vực đường dân sinh ven cao tốc hướng Ninh Bình – Hà Nội thuộc thôn T, xã C có

một nam thanh niên điều khiển xe mô tô Honda Airblade, BKS: 29Y5-749.xx có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Tại chỗ, nam thanh niên khai tên là Nguyễn Đắc T1 (sinh năm: 2007, trú tại: thôn Đ, xã T, thành phố Hà Nội) và đang trên đường đi mua tinh dầu ma túy về sử dụng cho bản thân nhưng chưa gặp được người bán thì bị Tổ công tác kiểm tra. Tổ công tác tiến hành lập biên bản và đưa T1 về trụ sở giải quyết. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của T1 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen, BKS: 29Y5 – 749.xx 01 điện thoại Iphone 8 plus màu vàng, đã qua sử dụng.

Tại trụ sở công an, T1 khai nhận khoảng 16 giờ 25 phút ngày 09/01/2026, T1 gọi điện và nhắn tin qua ứng dụng Messenger từ tài khoản “Dac T1” đến tài khoản “Winwin Win” của Trần Đình P để hỏi mua của P 01 lọ tinh dầu ma túy với giá 250.000 đồng. P đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực đường từ cổng chui cao tốc đi ra thôn Chương Lộc, xã C. T1 điều khiển xe mô tô Honda Airblade đi đến chỗ hẹn để mua ma túy nhưng chưa kịp mua thì bị cơ quan công an kiểm tra và thu giữ tang vật như nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan Công an đã triệu tập Trần Đình P đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, P đã đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Sáng ngày 09/01/2026, tại khu vực cổng chui cao tốc thuộc thôn Đ, xã C, thành phố Hà Nội, Trần Đình P gặp và mua của một thanh niên không quen biết **01 lọ tinh dầu ma túy CBD với giá 100.000 đồng**. P cất giấu lọ ma túy trong túi quần trước bên trái P đang mặc để nếu có ai hỏi thì P sẽ bán lại để kiếm lời. Khoảng 16 giờ 25 phút ngày 09/01/2026, khi P đang đi bộ tại khu vực đường gần cánh đồng thôn Chương Lộc, xã C, thành phố Hà nội thì nhận được cuộc gọi và tin nhắn của T1 qua ứng dụng Messenger hỏi mua 01 lọ tinh dầu ma túy CBD. Sau khi đồng ý bán ma túy cho T1 với giá 250.000 đồng và hẹn giao tại khu vực đường từ cổng chui cao tốc đi ra thôn Chương Lộc, xã C, P lấy từ túi quần trước bên trái đang mặc 01 lọ nhựa chứa tinh dầu ma túy và vút ở khu vực bụi cỏ ven đường để khi nào gặp T1 thì bán cho T1. P đứng chờ T1 khoảng 10 phút nhưng không thấy T1 đến chỗ hẹn, gọi điện T1 không trả lời nên P đi bộ về nhà, P vẫn để lọ ma túy tại khu vực trên để chờ T1 đến lấy. Do chờ T1 lâu mà không thấy T1 liên lạc lại nên P đã xóa hết tin nhắn và cuộc gọi trong ứng dụng Messenger do lo sợ bị phát hiện. Tối cùng ngày, khi P đang ở nhà tại thôn Q, xã T, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng Công an đến và đưa về trụ sở làm việc. Cơ quan CSĐT đã thu giữ của P 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải P chỉ vị trí cất giấu lọ ma túy, kết quả: tại vị trí P chỉ, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 lọ nhựa có nắp màu đen bên trong chứa dung dịch màu vàng nhạt. P xác nhận đây là lọ nhựa chứa tinh dầu ma túy của P cất giấu để bán cho T1.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định số E212 đối với tang vật thu giữ được của Trần Đình P.

Tại Bản Kết luận giám định số 684/KL-KTHS ngày 18/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “- *Dung dịch màu vàng bên trong 01 lọ nhựa có nắp màu đen có ma túy loại MDMA-4en-PINACA, thể tích: 4ml*”

Ngày 06/03/2026, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số E1776 đối với hàm lượng chất ma túy có trong dung dịch màu vàng thu giữ được của P.

Tại Bản Kết luận giám định số 1464 ngày 13/03/2026 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận: *“Nồng độ chất ma túy MDMA-4en-PINACA có trong 2,0mL dung dịch màu vàng nhặt gửi giám định là 3.486mg/mL.”*

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đình P tại thôn Q, xã T, thành phố Hà Nội, kết quả: không phát hiện và thu giữ gì.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Trần Đình P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố: Trần Đình P về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Đình P từ 36 đến 38 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2026.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị miễn không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với số tinh dầu CBD chứa dung dịch ma túy trong 01 lọ nhựa là tang vật của vụ án được niêm phong dán kín trong 01 phong bì sau giám định.

Đối với 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Đắc T1 và 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng đã qua sử dụng thu giữ của Trần Đình P đều được sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy là tang vật của vụ án và có giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Sáng ngày 09/01/2026, tại khu vực công chui cao tốc thuộc thôn Đ, xã C, thành phố Hà Nội, Trần Đình P mua của một thanh niên không quen biết 01 lọ tinh dầu ma túy loại MDMA-4en-PINACA (thể tích 04mL, nồng độ chất ma túy là 3,486mg/mL) với giá 100.000 đồng để bán lại kiếm lời. Khoảng 16 giờ 25 phút cùng ngày, P đã mang lọ ma túy trên cất giấu tại khu vực bụi cỏ ven đường gần cánh đồng thôn Chương Lộc, xã C, thành phố Hà Nội để bán lại cho Nguyễn Đắc T1 với giá 250.000 đồng (P hưởng lợi 150.000 đồng). Tuy nhiên, T1 chưa kịp lấy ma túy thì bị Tổ công tác Công an xã C kiểm tra và đưa về trụ sở làm việc.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSHNI -KV ngày 25/03/2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo: Trần Đình P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy nói chung là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng. Việc nghiện ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh tội phạm, đặc biệt nghiêm trọng như cướp của, giết người (kể cả người thân), xuất hiện tình trạng “ngáo đá”, quấy phá xã hội, làm gia tăng tệ nạn xã hội, băng hoại xã hội. Nhà nước phải chi phí nhiều tiền của để phòng chống, chữa trị, cai nghiện, bản thân bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì háo lợi bất chính nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự (tù có thời hạn) áp dụng mức phạt tù nghiêm khắc phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích dẫn dắt giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú và lần đầu phạm tội nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số tinh dầu CBD chứa dung dịch ma túy trong 01 lọ nhựa là tang vật của vụ án được niêm phong dán kín trong 01 phong bì sau

giám định thu giữ của bị cáo là vật cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán và sử dụng dưới mọi hình thức, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Đắc T1 và 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng đã qua sử dụng thu giữ của Trần Đình P đều được sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy là tang vật của vụ án và có giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen, BKS: 29Y5 – 749.xx thu giữ của Nguyễn Đắc T1, quá trình điều tra xác định T1 mượn của anh Vũ Bá Đạo là bạn của T1. Chủ đăng ký của chiếc xe là ông Vũ Bá T (sinh năm: 1976, HKTT: Thôn B, xã T, thành phố Hà Nội) là bố của anh Đạo. Ông T và anh Đạo không biết T1 sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên ngày 04/02/2026, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông T. Ông T nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì nên Tòa không xét.

Trong vụ án này còn các có hành vi: Đối với nam thanh niên bán ma túy cho Trần Đình P, P khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Đắc T1: Ngày 09/01/2026 T1 đã trực tiếp hỏi mua 01 (một) lọ ma túy của Trần Đình P với giá 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng chưa trả tiền cho P và chưa mua được ma túy của P thì bị lực lượng công an kiểm tra và xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Đắc T1 cho kết quả âm tính với ma túy. Do vậy, hành vi của Nguyễn Đắc T1 chưa đủ căn cứ cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Đình P 36** (Ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày **10/01/2026**.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Số tinh dầu CBD chứa dung dịch ma túy trong 01 lọ nhựa được niêm phong dán kín trong 01 phong bì sau giám định thu giữ của Trần Đình P.

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Đắc T1 và 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng đã qua sử dụng thu giữ của Trần Đình P.

(Các vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày/4/2026 giữa Công an CSĐT – Công an thành phố Hà Nội và Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 11 - thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đình P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của mình theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11; VKS ND TP. Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà Nội
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Trí